

Số: /BC-BKHCN Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 2

BÁO CÁO

Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau:

A. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Phạm vi, nội dung rà soát

- Về phạm vi rà soát: gồm toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về nội dung rà soát: đối chiếu các quy định tại dự thảo Nghị định với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đảm bảo tính hợp hiến, đồng bộ, thống nhất với các văn bản được rà soát, tránh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc khoảng trống pháp lý trong hệ thống pháp luật.

2. Mục đích việc rà soát dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định là đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật.

3. Kết quả rà soát

Qua rà soát đã xác định tổng số văn bản được rà soát là 24 văn bản, bao gồm: Hiến pháp, 03 Hiệp định mà Việt Nam là thành viên, 10 luật và 10 Nghị định. Cụ thể:

3.1. Hiến pháp 2013

3.2. Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:

(1) Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

(2) Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA);

(3) Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

3.3. Luật của Quốc hội:

(1) Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

(2) Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

(3) Luật Thương mại;

(4) Luật An toàn thực phẩm;

(5) Luật Trồng trọt;

(6) Luật Thú y;

(7) Luật Dược;

(8) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

(9) Luật Thủy sản;

(10) Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật.

3.4. Nghị định:

(1) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

(2) Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

(3) Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

(4) Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

(5) Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

(6) Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

(7) Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;

(8) Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

(9) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

(10) Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.

4. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được bố cục thành 03 điều, quy định cụ thể:

4.1. Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành. Trong đó quy định cụ thể về các vấn đề:

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP theo các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 29/5/2023 và đơn giản hóa thành phần hồ sơ (giảm tài liệu phải nộp trong hồ sơ đăng ký), nâng cao trách nhiệm của tổ chức giám định, tổ chức chứng nhận.

- Bổ sung quy định đối với tổ chức đánh giá sự phù hợp thành lập tại nước ngoài được thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp ở Việt Nam để phù hợp với hội nhập quốc tế (đặc biệt là các cam kết tại CPTPP, EVFTA, RCEP).

- Bổ sung quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận.

- Bổ sung quy định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cấp theo đề nghị của tổ chức đánh giá sự phù hợp.

4.2. Điều 2. Bãi bỏ một số điều và thay thế một số biểu mẫu Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành. Trong đó bao gồm các nội dung cụ thể:

- Đơn giản hóa thành phần hồ sơ (giảm tài liệu phải nộp trong hồ sơ đăng ký), nâng cao trách nhiệm của tổ chức đánh giá sự phù hợp.

- Ban hành mới 01 Biểu mẫu, thay thế 06 Biểu mẫu để phù hợp với thực tế triển khai trong thời gian qua:

+ Mẫu số 01. Đơn đăng ký hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/kiểm định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

+ Mẫu số 03. Tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá/giám định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận của chuyên gia/giám định viên.

+ Mẫu số 05. Đơn đăng ký bổ sung, sửa đổi hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/kiểm định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

+ Mẫu số 06. Đơn đề nghị cấp lại giấy đăng ký hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/kiểm định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

+ Mẫu số 09. Báo cáo tình hình hoạt động giám định/kiểm định/ xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

+ Mẫu số 10. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/kiểm định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

+ Mẫu số 18. Bản công bố năng lực chứng nhận/thử nghiệm/giám định/kiểm định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận.

4.3. Điều 3. Điều khoản thi hành.

B. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Các văn bản được rà soát: được nêu tại mục 3 phần A nêu trên.

2. Kết quả rà soát

2.1. Chính sửa, bổ sung quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP theo các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 29/5/2023 và đơn giản hóa thành phần hồ sơ (giảm tài liệu phải nộp trong hồ sơ đăng ký), nâng cao trách nhiệm của tổ chức giám định, tổ chức chứng nhận; không mâu thuẫn, xung đột, không trái các luật có liên quan, phù hợp với quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Thương mại; Luật An toàn thực phẩm; Luật Trồng trọt; Luật Thú y; Luật Dược; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Thủy sản; Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật; không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung, chông chéo với các Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP, Nghị định số 44/2016/NĐ-CP, Nghị định số 62/2016/NĐ-CP, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP, Nghị định số 84/2019/NĐ-CP, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Nghị định số 109/2018/NĐ-CP.

2.2. Bổ sung quy định đối với tổ chức đánh giá sự phù hợp thành lập tại nước ngoài thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp ở Việt Nam để phù hợp với hội nhập quốc tế thì phải thực hiện thông báo cho cơ quan quản lý không phát sinh thủ tục hành chính, không gây cản trở, khó khăn cho các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của các quốc gia khác khi thực hiện dịch vụ đánh giá sự phù hợp tại Việt Nam là không mâu thuẫn với các cam kết tại Chương 8 Hiệp

định CPTPP, Chương 5 Hiệp định EVFTA, Chương 6 Hiệp định RCEP và phù hợp với quy định tại Luật Điều ước quốc tế.

2.3. Bổ sung quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận là phù hợp với thông lệ quốc tế về đánh giá sự phù hợp và đáp ứng triển khai định hướng, mục tiêu của Chính phủ về đẩy mạnh công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, giảm tác động của biến đổi khí hậu như tăng nhiệt độ toàn cầu, tăng mực nước biển, và các hiện tượng thời tiết cực đoan nhằm thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, không chông chéo với quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP.

2.4. Bổ sung quy định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cấp theo đề nghị của tổ chức đánh giá sự phù hợp không gây mâu thuẫn, chông chéo với các quy phạm pháp luật khác, đồng thời phù hợp với thực tế triển khai. Do, trong thời gian vừa qua, một số tổ chức đánh giá sự phù hợp vẫn tuân thủ các quy định của pháp luật, không vi phạm quy định nhưng do thay đổi về mục đích hoạt động nên đã có đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cấp. Tuy nhiên, do Nghị định 107/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP chưa quy định đối với trường hợp này nên khó khăn cho cơ quan quản lý và tổ chức đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đã được cấp.

Như vậy, Bộ Khoa học và Công nghệ nhận thấy các nội quy định dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thống nhất, đồng bộ, không làm điều chỉnh, thay đổi, chông chéo nội dung các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. Về nội dung hiệu lực thi hành của dự thảo Nghị định

Điều 3 dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị định là phù hợp với Hiến pháp năm 2013, không mâu thuẫn, không trái với các luật có liên quan như: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản luật khác.

Trên đây là Báo cáo rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP; Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC, TĐC.

BỘ TRƯỞNG